

TGA Công Đ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 223/NQ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 7 năm 2025



CHÍNH PHỦ

CƠNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: 5
	Ngày: 01/8/2025

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật, tổ chức ngày 23 tháng 7 năm 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Đảng và Nhà nước đã xác định xây dựng thể chế là “đột phá của đột phá” nhằm mục tiêu xây dựng hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật đồng bộ, chặt chẽ, toàn diện, vừa phản ánh hiện thực khách quan, nguyện vọng của Nhân dân, vừa huy động mạnh mẽ mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo lợi thế cạnh tranh cho quốc gia, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế phấn đấu đạt và vượt mục tiêu đã đề ra cho năm 2025. Để cụ thể hóa mục tiêu này, trong thời gian qua Chính phủ đã và đang chỉ đạo các Bộ, cơ quan ở trung ương và các địa phương tập trung các nguồn lực và quyết tâm chính trị cao nhất để chuyển đổi mạnh mẽ hơn từ tư duy quản lý “xin – cho” sang tư duy kiến tạo, phục vụ Nhân dân và đẩy mạnh phân quyền, phân cấp đi đôi với phân bổ nguồn lực, xây dựng công cụ kiểm tra, giám sát, “hậu kiểm”; hoàn thiện các cơ chế, chính sách theo hướng bám sát thực tiễn, tôn trọng thực tiễn, tháo gỡ các vướng mắc, bất cập do các quy định hiện hành; giảm gánh nặng thủ tục hành chính, kiên quyết loại bỏ khâu trung gian, không hợp thức hóa các hoạt động cấp phép của cấp dưới; tạo cơ sở pháp lý cho chính quyền địa phương theo phương châm: “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện thể chế thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển các lĩnh vực kinh tế, xã hội.

Tại Phiên họp ngày 23 tháng 7 năm 2025, Chính phủ đã thảo luận, cho ý kiến về định hướng chỉ đạo công tác xây dựng thể chế, pháp luật; Đề xuất của Chính phủ về Chương trình lập pháp năm 2026 và 06 dự án luật, gồm: (1) Dự án Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi); (2) Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp; (3) Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi); (4) Dự án Luật Giáo dục đại học (sửa đổi); (5) Dự án Luật Giáo dục nghề nghiệp (sửa đổi); (6) Dự án Luật Thương mại điện tử.

Chính phủ quyết nghị về định hướng chỉ đạo công tác xây dựng thể chế, pháp luật, Đề xuất của Chính phủ về Chương trình lập pháp năm 2026 và các dự án luật, cụ thể như sau:

I. Về định hướng chỉ đạo công tác xây dựng thể chế, pháp luật

Để đạt được các mục tiêu của 06 tháng cuối năm 2025 và thời gian tiếp theo, Chính phủ yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ tiếp tục chú trọng công tác xây dựng thể chế, dành thời gian tập trung chỉ đạo, ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác xây dựng pháp luật theo tinh thần của Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó lưu ý các nội dung sau:

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ được giao chủ trì soạn thảo các dự án Luật khẩn trương xây dựng, hoàn thiện hồ sơ các dự án luật, nghị quyết đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh bổ sung vào Chương trình Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, bảo đảm chất lượng, tiến độ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

2. Đối với đề xuất xây dựng các luật, nghị quyết¹, yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chỉ đạo: (1) Khẩn trương xây dựng Tờ trình đề xuất việc bổ sung các dự án vào Chương trình lập pháp năm 2025, báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo đúng quy định; chỉ đề xuất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong trường hợp thực sự cần thiết và đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; (2) Khẩn trương tổ chức việc xây dựng, hoàn thiện các dự án luật, trình Chính phủ trong tháng 8 năm 2025 để bảo đảm tiến độ trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

3. Trong quá trình xây dựng các dự án luật cần bám sát các chỉ đạo của Bộ Chính trị và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 theo hướng yêu cầu đổi mới tư duy lập pháp, xây dựng luật ngắn gọn, đúng thẩm quyền của Quốc hội; thực hiện nghiêm túc Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền.

4. Các dự án luật phải đảm bảo chất lượng, dễ hiểu, dễ áp dụng, luật hóa những vấn đề “đã chín, đã rõ, được thực tế chứng minh là đúng, đa số đồng tình”; luật quy định “khung” về những vấn đề mang tính nguyên tắc và giao Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ quy định những nội dung cụ thể phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của các chính sách mới. Quá trình xây dựng luật phải lắng nghe cầu thị, tiếp thu ý kiến của các nhà khoa học, nhà chuyên môn, lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động; chủ động phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, Đại biểu Quốc hội trong quá trình soạn thảo.

¹ Tại Báo cáo số 618/BC-CP ngày 03 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về danh mục và nội dung các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới ngay trong năm 2025 nhằm tiếp tục thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền khi tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

5. Đối với các dự án Luật sửa đổi, bổ sung, yêu cầu làm rõ các nội dung sau: (1) Nội dung được sửa đổi, hoàn thiện, vì sao? (2) Nội dung được bổ sung mới, vì sao? (3) Nội dung cần lược bỏ, vì sao? Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, vì sao? (4) Nội dung cụ thể được phân quyền, phân cấp, vì sao? (5) Các vấn đề còn ý kiến khác nhau cần xin ý kiến Chính phủ xem xét, chỉ đạo.

6. Đối với các dự án Luật đề xuất mới, yêu cầu cụ thể hóa, làm rõ: (1) Việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước được thực hiện như thế nào? (2) Vấn đề nào chưa được pháp luật quy định? (3) Vấn đề nào đã được quy định nhưng chưa phù hợp? (4) Vướng mắc, bất cập từ thực tiễn cần xử lý là gì? (5) Nội dung nào được cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính? (6) Nội dung nào thực hiện phân quyền, phân cấp? (7) Các vấn đề còn ý kiến khác nhau cần báo cáo Chính phủ xem xét, chỉ đạo.

II. Đề xuất của Chính phủ về Chương trình lập pháp năm 2026

1. Chính phủ đánh giá cao Bộ Tư pháp đã khẩn trương nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Thường trực Chính phủ, chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ chính lý, hoàn thiện Đề xuất của Chính phủ về Chương trình lập pháp năm 2026 theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Chính phủ cơ bản thống nhất dự thảo Đề xuất của Chính phủ về Chương trình lập pháp năm 2026 do Bộ Tư pháp trình tại Tờ trình số 109/TTr-BTP ngày 19 tháng 7 năm 2025.

2. Giao Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ nghiên cứu, tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, rà soát kỹ, hoàn thiện Đề xuất của Chính phủ về Chương trình lập pháp năm 2026, bảo đảm các yêu cầu sau:

- Việc đề xuất xây dựng, ban hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong năm 2026 phải bảo đảm thể chế hóa kịp thời, đúng đắn, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng; đáp ứng yêu cầu hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, hướng đến mục tiêu vì con người, vì Nhân dân, tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo đảm quốc phòng, an ninh và yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững.

- Xác định thứ tự ưu tiên và thời điểm trình hợp lý của các luật, nghị quyết tại các Kỳ họp của Quốc hội, tránh dồn quá nhiều vào một kỳ họp, bảo đảm chất lượng của các dự án luật, nghị quyết. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ thống nhất việc điều chỉnh thời gian trình đối với một số dự án luật từ Kỳ họp thứ 3 (tháng 10/2026) sang Kỳ họp thứ 2 (tháng 5/2026) Quốc hội khóa XVI để bảo đảm tính hợp lý về số lượng dự án luật trình tại các Kỳ họp của Quốc hội.

- Trường hợp phát sinh yêu cầu cấp bách cần ban hành ngay luật, pháp lệnh nghị quyết thì khẩn trương báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, bổ sung vào Chương trình lập pháp năm 2025 hoặc áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn vướng mắc do quy định của pháp luật để báo cáo Chính phủ ban hành Nghị quyết xử lý trong thời gian luật, pháp lệnh, nghị quyết chưa được sửa đổi, bổ sung, thay thế.

3. Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công an và các bộ, cơ quan ngang bộ rà soát kỹ phạm vi, hình thức, văn bản nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung tại dự án một luật sửa nhiều luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của mình cho phù hợp với chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, bảo đảm mối quan hệ tổng thể với luật gốc, tạo thuận lợi trong quá trình xây dựng dự án luật và tổ chức thi hành luật sau khi được Quốc hội thông qua.

4. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan hoàn thiện Đề xuất của Chính phủ về Chương trình lập pháp năm 2026; giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ đối với Đề xuất của Chính phủ về Chương trình lập pháp năm 2026 gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định.

5. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long chỉ đạo việc hoàn thiện Đề xuất của Chính phủ về Chương trình lập pháp năm 2026.

III. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp

1. Chính phủ đánh giá cao Bộ Công an đã chủ động, tích cực trong việc chuẩn bị, xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp trình Chính phủ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đã nghiêm túc tiếp thu và giải trình đầy đủ ý kiến của Thành viên Chính phủ. Thống nhất sự cần thiết xây dựng dự án Luật theo hướng chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp từ Bộ Tư pháp sang Bộ Công an; tăng cường cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh chuyển đổi số, tinh gọn bộ máy, góp phần thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước và phục vụ của người dân, doanh nghiệp trong lĩnh vực lý lịch tư pháp.

2. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự án Luật bảo đảm các yêu cầu sau:

- Chính lý nội dung dự thảo Luật theo ý kiến của Thành viên Chính phủ; thể chế hóa đầy đủ các chủ trương của Đảng về công tác lý lịch tư pháp về sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; tạo đột phá về chính sách, quy trình thủ tục để đổi mới toàn diện công tác lý lịch tư pháp.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ trong quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp hướng tới xây dựng, quản lý, quản trị tập trung hệ thống cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, liên thông, đồng bộ với hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư, khắc phục tình trạng phân tán hiện nay.

- Quy định trong dự thảo Luật cần bảo đảm tính minh bạch, tính kế thừa, khả thi, giải quyết triệt để được các bất cập, tồn tại hiện nay và đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp trong tình hình mới.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu; có cơ chế kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật. Quy định về thủ tục hành chính rõ ràng, không làm tăng chi phí tuân thủ, không gây khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; cụ thể hóa tối đa chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cải cách thủ tục hành chính² trong công tác lý lịch tư pháp.

² Trong đó có: (1) Thông báo số 14-TB/TGV ngày 21/4/2025 của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển

- Các điều khoản chuyển tiếp phải phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức, tránh tạo khoảng trống pháp lý sau khi Luật này có hiệu lực thi hành.

- Về vấn đề cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho pháp nhân thương mại, giao Bộ Công an tiếp tục nghiên cứu, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế để xem xét cân nhắc cho phù hợp với đặc điểm, tình hình của Việt Nam.

3. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ liên quan nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật; giao Bộ trưởng Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lý lịch tư pháp trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

IV. Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy

1. Chính phủ đánh giá cao Bộ Công an đã chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan trong việc xây dựng, hoàn thiện dự án Luật Phòng, chống ma túy.

2. Chính phủ thống nhất về sự cần thiết việc sửa đổi Luật phòng, chống ma túy sửa đổi nhằm thể chế hóa các đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước đối với công tác phòng, chống ma túy và cai nghiện ma túy. Việc sửa đổi Luật hiện hành cần khắc phục những vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thi hành Luật phòng, chống ma túy, bảo đảm thể chế hóa những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm phù hợp với Hiến pháp năm 2013; hoàn thiện cơ sở pháp lý về trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan, tổ chức về phòng, chống ma túy bảo đảm phù hợp với việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các bộ, ngành, địa phương; có cơ chế kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, cai nghiện ma túy để phù hợp với tổ chức bộ máy mới và khắc phục những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành thời gian qua.

3. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Luật theo hướng:

- Tiếp tục rà soát, đánh giá kỹ tác động đối với các quy định, chính sách mới, bảo đảm bám sát với chủ trương, quan điểm của Đảng³; xử lý, giải quyết các vướng

khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (2) Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; (3) Quyết định số 468/2021/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính...

³ (1) Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hoạt động hiệu lực, hiệu quả; (2) Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017; (3) Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; (4) Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; (5) Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Kết luận số 132-KL/TW ngày 18/3/2025 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị.

mắc, bắt cập đã được tổng kết thi hành Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 cũng như các ý kiến góp ý của các cơ quan, bộ ngành và đối tượng chịu sự tác động.

- Thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về hoàn thiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, bảo đảm đồng bộ với việc tiếp tục tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

- Tiếp tục cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền công dân, phù hợp với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật, bảo đảm đồng bộ, thống nhất của Luật trong hệ thống pháp luật.

- Kế thừa các quy định còn phù hợp, khắc phục những khó khăn, vướng mắc của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy; tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm pháp luật quốc tế và thực tiễn công tác phòng, chống ma túy của một số quốc gia trên thế giới bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam.

- Nội dung dự thảo Luật theo hướng quy định khung, mang tính nguyên tắc, chỉ quy định thuộc thẩm quyền của Quốc hội; giao Chính phủ quy định về những nội dung cụ thể, chi tiết, chuyên ngành; nghiên cứu sửa trực tiếp các luật khác có liên quan, rà soát kỹ các điều khoản chuyên tiếp theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo vệ quyền và lợi ích hợp của cá nhân, tổ chức, tránh khoảng trống pháp lý sau khi Luật này có hiệu lực thi hành.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu, xác định rõ nội dung quản lý nhà nước cho các chính quyền địa phương; cải cách triệt để thủ tục hành chính và đẩy mạnh áp dụng công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về công tác phòng, chống ma túy.

- Phối hợp các bộ, cơ quan liên quan rà soát kỹ nội dung sửa đổi, bổ sung, lược bỏ để phù hợp với quy định về phân định thẩm quyền, phân cấp, phân quyền, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; bảo đảm thống nhất, không chồng chéo với các văn bản pháp luật có liên quan; cụ thể hóa đầy đủ các chủ trương về phòng, chống ma túy và cai nghiện ma túy tại các nghị quyết của Bộ Chính trị.

4. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật; giao Bộ trưởng Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

5. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long chỉ đạo việc hoàn thiện dự án Luật, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo quy định.

V. Dự án Luật Giáo dục đại học

1. Chính phủ đánh giá cao Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc chủ trì, phối hợp các bộ, cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, xây dựng trình Chính phủ dự án Luật Giáo dục đại học.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu ý kiến đóng góp để hoàn thiện dự thảo Luật theo hướng:

- Tiếp tục rà soát kỹ các nội dung dự thảo luật, bảo đảm bám sát các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, tiến tới xây dựng hệ thống giáo dục đại học thực sự đóng vai trò chủ đạo trong phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; hoàn thiện đồng bộ hệ thống pháp luật về giáo dục đại học, sửa đổi các quy định hiện hành còn bất cập; xây dựng hệ thống quản trị đại học tiên tiến, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hiện đại hóa giáo dục đại học, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài gắn kết với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; khuyến khích đào tạo các ngành cơ bản, các ngành đào tạo đặc thù như: truyền nhiễm, pháp y, văn hóa chuyên sâu đặc thù,...; tăng cường quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình; phân cấp việc công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư trên cơ sở xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí, quy trình và tăng cường hậu kiểm; nâng cao chất lượng, giảm số lượng các cơ sở giáo dục đại học, thích ứng nhanh với sự phát triển của các ngành mới nổi; tăng cường hiệu lực kiểm định và giám sát chất lượng, xây dựng môi trường học thuật liên chính, sáng tạo trong các cơ sở giáo dục đại học; tổ chức quản lý giáo dục đại học theo hướng: quản lý chuyên môn từ trung ương đến cơ sở; giao cho địa phương quản lý con người và cơ sở vật chất; Bộ Giáo dục và Đào tạo tăng cường quản lý nhà nước về giáo dục đại học.

- Xây dựng cơ chế thực thi chính sách bảo đảm khả thi, đồng bộ, gắn với nâng cao năng lực quản trị của cơ sở giáo dục đại học; phát triển cơ sở dữ liệu số ngành giáo dục đại học, chuẩn hóa chỉ số giám sát, đánh giá chất lượng và hiệu quả hoạt động, làm căn cứ phân bổ nguồn lực, kiểm soát chất lượng và thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh.

- Tạo hành lang pháp lý cho ứng dụng hiệu quả khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt, công nghệ chiến lược trong giáo dục đại học, cá thể hóa và nâng cao chất lượng, hiệu quả quá trình học tập, mở rộng cơ hội học đại học cho người dân, thúc đẩy học tập suốt đời.

- Bảo đảm các chính sách của dự án Luật Giáo dục đại học thống nhất với các chính sách của các dự án luật có liên quan, trong đó có dự án Luật Giáo dục nghề nghiệp và dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục; đồng thời rà soát để sửa trực tiếp các luật khác có liên quan theo quy định của Luật Ban hành văn quy phạm pháp luật; phối hợp các bộ, cơ quan liên quan rà soát kỹ dự thảo Luật bảo đảm không mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Hoàn thiện các quy định theo hướng luật khung, mang tính nguyên tắc, chỉ quy định thuộc thẩm quyền của Quốc hội, giao Chính phủ quy định về những nội dung cụ thể, chi tiết, chuyên ngành; tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với đề cao trách nhiệm người đứng đầu; cải cách triệt để thủ tục hành chính và đẩy mạnh áp dụng công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước và công tác quản trị cơ sở giáo dục đại học.

- Rà soát kỹ các điều khoản chuyển tiếp để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp của cá nhân, tổ chức, tránh tạo khoảng trống pháp lý sau khi Luật này có hiệu lực thi hành.

- Tiếp tục tham vấn các chuyên gia, nhà khoa học, các nhà chuyên môn, những người có kinh nghiệm, các cá nhân, tổ chức có liên quan, đối tượng chịu tác động để hoàn thiện các chính sách của dự thảo Luật; đẩy mạnh công tác truyền thông để tạo sự đồng thuận; nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để hoàn thiện dự thảo Luật; đồng thời, chủ động phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, các Đại biểu Quốc hội trong quá trình soạn thảo dự án Luật.

- Về vấn đề bỏ hội đồng trường của các cơ sở giáo dục đại học công lập: nghiên cứu, cụ thể hóa chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc bỏ hội đồng trường của các cơ sở giáo dục đại học công lập (ngoại trừ các cơ sở giáo dục công lập được thành lập theo điều ước quốc tế); đồng thời thiết kế quy định theo hướng giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục, đào tạo; tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục, đào tạo.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan rà soát, nghiên cứu, giải trình, tiếp thu đầy đủ ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Quốc hội dự án Luật Giáo dục đại học tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

4. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long chỉ đạo việc hoàn thiện dự án Luật, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo quy định.

VI. Dự án Luật Giáo dục nghề nghiệp

1. Chính phủ đánh giá cao Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc chủ trì, phối hợp các bộ, cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, xây dựng trình Chính phủ dự án Luật Giáo dục nghề nghiệp.

2. Chính phủ cơ bản thống nhất nội dung dự án Luật Giáo dục nghề nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo trình tại Tờ trình số 1016/TTr-BGDĐT ngày 18 tháng 7 năm 2025. Nội dung dự thảo Luật cơ bản phù hợp với các chính sách trong đề nghị xây dựng Luật Giáo dục nghề nghiệp đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 191/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2025 về Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 6 năm 2025.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục khẩn trương rà soát nghiên cứu, tiếp thu ý kiến thẩm định Bộ Tư pháp và ý kiến đóng góp để hoàn thiện dự thảo Luật, bảo đảm các yêu cầu sau:

- Bám sát chủ trương của Đảng về giáo dục và đào tạo⁴ nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quản trị nhà trường, vai trò của tổ chức Đảng và hội đồng trường, tự chủ tài chính và xã hội hóa giáo dục và các nội dung về giáo dục và đào tạo; bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật, phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thống nhất

⁴ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương, Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; ý kiến kết luận của Hội nghị lần thứ 12 Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 29-NQ/TW.

và không chồng chéo, mâu thuẫn với Luật Nhà giáo, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Viên chức... và một số luật có liên quan được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 và dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học (sửa đổi).

- Trên cơ sở tổng kết việc thực hiện các quy định của Luật hiện hành để sửa đổi các quy định, bảo đảm phù hợp với thực tiễn, có tính khả thi, giải quyết các vướng mắc, “nút thắt”, bất cập đã được chỉ ra khi tổng kết, đánh giá thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014; có cơ chế khuyến khích đào tạo các ngành đào tạo đặc thù, các ngành văn hóa chuyên sâu đặc thù; nâng cao chất lượng, thích ứng nhanh với sự phát triển của các ngành mới nổi; bổ sung những vấn đề mới, cần thiết, cấp bách phát sinh trong thực tiễn để thúc đẩy đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả của giáo dục nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu của người học, thị trường lao động và hội nhập quốc tế; góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đáp ứng yêu cầu nhân lực cho phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong tổ chức và hoạt động giáo dục nghề nghiệp; quản lý chuyên môn thì từ trung ương đến cơ sở; cơ sở giáo dục đào tạo ở đâu thì chính quyền cấp tỉnh quản lý cơ sở vật chất và con người; các trường cao đẳng trên địa bàn nào thì giao địa phương đó; tạo điều kiện để học sinh, sinh viên vừa học văn hóa vừa học chuyên môn tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp; giao Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết các nội dung theo thẩm quyền về thủ tục hành chính, quy trình, quy chuẩn chuyên môn, kỹ thuật và các nội dung có tính biến động cao; Bộ Giáo dục và Đào tạo tăng cường quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

- Chương trình trung học nghề phải được xây dựng trên cơ sở nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế và chuẩn bị tốt các điều kiện để chương trình khi triển khai được hiệu quả, phù hợp với thực tiễn Việt Nam.

- Chính sách thu hút doanh nghiệp tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp phải được thiết kế theo hướng ưu đãi cao nhất để học đi đôi với hành, đáp ứng yêu cầu đặc thù của giáo dục nghề nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực.

- Tiếp tục tham vấn các chuyên gia, nhà khoa học, các nhà chuyên môn, những người có kinh nghiệm, các cá nhân, tổ chức có liên quan, đối tượng chịu tác động để hoàn thiện các chính sách của dự thảo Luật. Chủ động phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, các Đại biểu Quốc hội trong quá trình soạn thảo dự án Luật.

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Quốc hội dự án Luật Giáo dục nghề nghiệp tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

5. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long chỉ đạo việc hoàn thiện dự án Luật, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo quy định.

VII. Dự án Luật Thương mại điện tử

1. Chính phủ đánh giá cao Bộ Công Thương đã chủ động, tích cực trong việc chuẩn bị, xây dựng dự án Luật trình Chính phủ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đã nghiêm túc tiếp thu, giải trình ý kiến của Thành viên Chính phủ. Thống nhất về sự cần thiết xây dựng Luật Thương mại điện tử nhằm đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số theo chủ trương của Đảng và Nhà nước; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực tiễn về quản lý và thực thi thương mại điện tử.

2. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan tiếp tục nghiên cứu, rà soát kỹ, hoàn thiện dự án Luật, bảo đảm yêu cầu sau:

- Nghiên cứu, chỉnh lý nội dung của dự thảo Luật trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Thành viên Chính phủ và ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ, thể chế hóa đầy đủ các chủ trương của Đảng và Nhà nước, nhất là về chủ trương phát triển kinh tế số, công nghệ số.

- Quy định trong dự thảo Luật bảo đảm theo hướng kiến tạo, phát triển thương mại điện tử; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, những bất cập, tồn tại, hạn chế của các quy định pháp luật hiện hành về thương mại điện tử; đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, góp phần tăng cường quản lý thuế, chống thất thu thuế.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền; phân bổ nguồn lực hợp lý; có công cụ giám sát, kiểm tra các hoạt động thương mại điện tử; rà soát kỹ để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp kinh doanh theo đúng quy định pháp luật.

- Tham khảo kinh nghiệm của các nước về quản lý thương mại điện tử; tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các bộ, cơ quan, tổ chức có liên quan, đối tượng điều chỉnh của Luật, bảo đảm rõ ràng về phạm vi điều chỉnh, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan; rà soát nội dung dự thảo Luật bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, không chồng chéo, trùng lặp với các luật liên quan.

3. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Trên cơ sở đó, giao Bộ trưởng Bộ Công Thương thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ trình Quốc hội dự án Luật Thương mại điện tử tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

4. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Bùi Thanh Sơn chỉ đạo việc hoàn thiện dự án Luật, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo quy định.

VIII. Dự án Luật Hàng không dân dụng Việt Nam

1. Chính phủ đánh giá cao Bộ Xây dựng trong việc chủ trì, phối hợp các bộ, cơ quan liên quan rà soát, tổng kết, xây dựng trình Chính phủ dự án Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi).

2. Chính phủ cơ bản thống nhất nội dung dự án Luật Hàng không dân dụng Việt Nam (sửa đổi) do Bộ Xây dựng trình tại Tờ trình số 70/TTr-BXD ngày 07 tháng 7 năm 2025, Tờ trình (bổ sung) số 83/TTr-BXD ngày 21 tháng 7 năm 2025. Nội dung dự thảo Luật cơ bản phù hợp với các chính sách trong đề nghị xây dựng Luật Hàng không dân dụng đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết số 191/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2025 về Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 6 năm 2025.

3. Bộ Xây dựng tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu ý kiến đóng góp để hoàn thiện dự thảo Luật theo quy định, trong đó lưu ý các nội dung:

- Rà soát dự thảo Luật theo hướng chỉ quy định khung khổ pháp lý về những nội dung thuộc thẩm quyền của Quốc hội; giao Chính phủ quy định những nội dung có tính biến động, những nội dung về tổ chức, trình tự thực hiện, phân công nhiệm vụ giữa các cơ quan; Bộ trưởng quy định tại Thông tư hướng dẫn.

- Nghiên cứu bổ sung quy định giao Chính phủ quy định chi tiết thủ tục đầu tư các dự án cảng hàng không, sân bay, trong đó, quy định cụ thể về thẩm quyền của các bộ, địa phương về việc giao chủ đầu tư, chủ quản đầu tư để bảo đảm xử lý triệt để các vướng mắc, thực hiện công khai, minh bạch, rõ thẩm quyền, phân cấp, phân quyền tối đa.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền triệt để cho bộ, ngành, địa phương theo hướng đổi mới công việc cụ thể chỉ giao cho một bộ, ngành, địa phương xử lý.

- Các nội dung liên quan đến hàng không, nếu có mâu thuẫn, không phù hợp với luật khác thì thực hiện theo quy định của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam.

- Nghiên cứu quy định về giá vé theo hướng phân cấp mức độ điều chỉnh do Chính phủ quyết định và mức độ điều chỉnh do Bộ Tài chính quyết định; giao Bộ Tài chính đánh giá tài sản nhà nước đã đầu tư, quyết định nội dung liên quan đến tài sản bảo đảm, giá cả để tháo gỡ được các vướng mắc hiện tại; Chính phủ thực hiện công tác giám sát, kiểm tra.

- Nghiên cứu bổ sung quy định giải quyết vướng mắc trong việc định giá, xử lý phá dỡ các hạng mục công trình đã tồn tại trong cảng hàng không, sân bay từ rất lâu, không còn giá trị sử dụng và cũng không có cơ sở để định giá.

- Phân định rõ sử dụng lượng dụng theo hướng Bộ Quốc phòng, Bộ Công an được giao và chịu trách nhiệm trước Chính phủ về khai thác sân bay thuộc thẩm quyền quản lý.

- Về quy định quản lý các phương tiện bay không người lái: giao Bộ Xây dựng quy định đối với các thiết bị liên quan đến dân sự, Bộ Quốc phòng quy định đối với các thiết bị liên quan đến quân sự, an ninh, quốc phòng.

- Nghiên cứu quy định giao Bộ Xây dựng có trách nhiệm toàn diện trong xử lý các vấn đề về bảo đảm an toàn cho tàu bay, tổ bay, hành khách, hành lý, hàng hóa trong tàu bay.

- Nghiên cứu không quy định việc doanh nghiệp cảng hàng không tổ chức đầu tư cảng hàng không tại điểm a khoản 3 Điều 31 dự thảo Luật để sửa đổi theo hướng bảo đảm mọi doanh nghiệp được bình đẳng đầu tư cảng hàng không, tạo điều kiện thu hút tối đa các nguồn lực của doanh nghiệp tham gia đầu tư cảng hàng không, sân bay; doanh nghiệp được giao đầu tư xây dựng cảng hàng không phải thực hiện đầu tư đồng bộ theo quy hoạch được duyệt, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quy

định của pháp luật có liên quan; nghiên cứu quy định mang tính nguyên tắc các nội dung liên quan đến đầu tư mở rộng, cải tạo, nâng cấp cảng hàng không theo hướng doanh nghiệp, nhà đầu tư được giao làm chủ đầu tư phải thực hiện đầu tư mở rộng, cải tạo nâng cấp theo đúng chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư được cấp thẩm quyền chấp thuận, phê duyệt hoặc hợp đồng PPP; trường hợp không thực hiện hoặc không đủ năng lực để thực hiện thì Nhà nước quyết định theo quy định của pháp luật; giao Chính phủ quy định chi tiết từ khoản 2 đến khoản 7 Điều 31 dự thảo Luật.

- Rà soát kỹ các quy định của dự thảo Luật để bảo đảm tuân thủ và thực hiện các cam kết quốc tế, đồng thời, vận dụng tối đa, hiệu quả nhất.

4. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ; chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự án Luật Hàng không dân dụng theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký trình Quốc hội dự án Luật Hàng không dân dụng Việt Nam tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

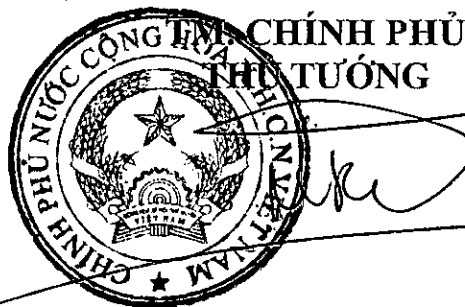
5. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà chỉ đạo việc hoàn thiện dự án Luật.

IX. Về việc báo cáo Chính phủ theo Khoản 4 Điều 3 Quy chế làm việc của Chính phủ

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ, tại Phiên họp Chính phủ, Bộ Tư pháp đã báo cáo Chính phủ về các nội dung: (1) Chính lý, hoàn thiện dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam; (2) Chính lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết về cơ chế đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật; (3) Chính lý, hoàn thiện dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; (4) Chính lý, hoàn thiện dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- TTGCP, các PTTgCP;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN,
- Trợ lý, Thư ký TTG, các PTTg;
- TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục;
- Lưu: VT, PL (3b). ĐTPH



Phạm Minh Chính